TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 29 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Trung Thành; Ông Tòng Văn Hưởng

- Thư ký phiên toà: Ông Sòi Ngọc An Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà*:* Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/QĐXXST- HS ngày 14/6/2023 đối với bị cáo:

Sộng A G tên gọi khác: Sộng A D, giới tính: Nam, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1972, tại huyện B, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn, đảng: Không; Số CCCD: 01402200 , cấp ngày 22/12/2021; con ông: Sộng A S (đã chết); con bà Phàng Thị M (đã chết) vợ là: Thào Thị T, sinh năm 1974; có 09 người con; tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Bản án số 69/2014 ngày 10/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 01/3/2023, Sộng A G , đến khu vực Mốc giới 173 Việt Nam - Lào thuộc xã M . Giàng mua được 01 cục nhựa màu nâu đen với số tiền 100.000 đồng của một người không quen biết, mua được thuốc phiện G cho vào trong túi áo đang mặc rồi đi chặt cây chít. Đến khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày G về nhà, khi đến đầu bản Nong Phụ thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phát hiện lập Biên bản bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật là 01 cục nhựa màu nâu đen nghi là thuốc phiện.

Ngày 02/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, vật chứng là 01 cục nhựa màu nâu

đen thu giữ của Giàng có khối lượng 2,98 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định, ký hiệu G.

Bản kết luận số 514/KL- KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu G là ma túy, loại thuốc phiện, khối lượng mẫu gửi giám định là 2,98 gam.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSSC ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Sộng A G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo G thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không khai báo gì thêm.

Tranh luận tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Sộng A G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 đến 22 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh đựng ban đầu.

Về nguồn gốc 2,98 gam ma túy là thuốc phiện bị cáo khai do mua của một người không quen biết, không rõ địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý người đã bán ma túy cho bị cáo.

Bị cáo G nhất trí với nội dung Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 01/3/2023 Sộng A G đã Tàng trữ 2,98 gam ma túy, loại thuốc phiện, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01 tháng 3 năm 2023; Biên bản niêm phong, cân tịnh vật chứng ngày 02/3/2023, kết luận giám định số 514 ngày 03/3/2023, lời khai

của người chứng kiến, vật chứng của vụ án là 2,98 gam ma túy, loại thuốc phiện, lời khai nhận của bị cáo.

Từ các căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi Tàng trữ trái phép 2,98 gam ma túy loại thuốc phiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách thống nhất của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2014 bị cáo có 01 tiền án về tội ma túy nhưng đã được xóa án tích.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xét luận tội của Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ; Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp và cần phải phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Sộng A G đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy thời gian tạm giam còn dưới 45 ngày, cần ra Quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại là 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, nơi cư trú có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Sộng A G , phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Sộng A G** 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (01/3/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2023 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/6/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi CTHADS H Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Tam